

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 04 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/06/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15/02/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC;

Trên cơ sở kết quả phân tích tại thông báo số 490/TB-KĐ1 ngày 18/11/2019 của Chi cục Kiểm định Hải quan 1 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

- 1. Tên hàng theo khai báo:** Thép hợp kim được cán phẳng, dạng tấm, cán nguội, chưa phủ, mạ hoặc tráng SPCF-SD (C: 0.01%, Ti: 0.066%, HS tương ứng: 98110010) 0.9x670x900MM, mới 100% (stt3) QD:1870KGM (mục 01 PLTK)
- 2. Đơn vị xuất khẩu/nhập khẩu:** Công ty TNHH Công nghiệp chính xác Việt Nam 1
Địa chỉ: KCN Khai Quang, phường Khai Quang, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc. MST: 2500213190.
- 3. Số, ngày tờ khai hải quan:** 10291856003/A12 ngày 09/10/2019 đăng ký tại Chi cục Hải quan Vĩnh Phúc - Cục Hải quan thành phố Hà Nội.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:

Thép hợp kim, hàm lượng C $\approx 0,0107\%$, Ti $\approx 0,066\%$... tính theo trọng lượng, trong đó Ti là nguyên tố duy nhất quyết định yếu tố thép hợp kim, dạng tấm, cán nguội, chiều rộng 670mm, chiều dày 0,9mm, chưa được tráng, phủ, mạ hoặc sơn

5. Kết quả phân loại:

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Thép hợp kim, hàm lượng C $\approx 0,0107\%$, Ti $\approx 0,066\%$... tính theo trọng lượng, trong đó Ti là nguyên tố duy nhất quyết định yếu tố thép hợp kim, dạng tấm, cán nguội, chiều rộng 670mm, chiều dày 0,9mm, chưa được tráng, phủ, mạ hoặc sơn

thuộc nhóm **72.25** "*Thép hợp kim khác được cán phẳng, có chiều rộng từ 600 mm trở lên*", phân nhóm **7225.50** "*- Loại khác, chưa được gia công quá mức cán nguội (ép nguội)*", mã số **7225.50.90** "*- - Loại khác*" tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam (tương ứng với mã số 9811.00.10 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi riêng)/.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Chi cục Hải quan Vĩnh Phúc - Cục Hải quan thành phố Hà Nội;
- Cục Kiểm định hải quan và các Chi cục trực thuộc;
- Công ty TNHH Công nghiệp chính xác Việt Nam 1 (Đ/c: KCN Khai Quang, phường Khai Quang, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Lưu Mạnh Tường